

Số: 32 /2024/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi đặc thù cho Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ;
lấy ý kiến tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập trong các dự án đầu tư
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA X KỲ HỌP THỨ HAI MƯỜI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều về Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ
quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5
năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật
Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25
tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số
điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được
sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ;*

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao;

Căn cứ Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên;

Căn cứ Quyết định số 33/2023/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư;

Xét Tờ trình số 7839/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ; lấy ý kiến tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập trong các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 1329/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết quy định mức chi đặc thù cho Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ; lấy ý kiến tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập trong các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thuộc các trường hợp sau:

a) Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 và Điều 8 Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg.

b) Thẩm định hoặc có ý kiến công nghệ các dự án đầu tư quy định tại khoản 1, điểm a khoản 4 Điều 20 Luật Chuyển giao công nghệ.

c) Xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên quy định tại điểm c, đ khoản 2 Điều 4 Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg và điểm c khoản 11 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

d) Giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ của dự án đầu tư quy định tại khoản 4, 7 Điều 4 Quyết định số 33/2023/QĐ-TTg và khoản 6 Điều 28 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

2. Nghị quyết không điều chỉnh đối với các trường hợp

a) Thẩm định hoặc có ý kiến công nghệ các dự án đầu tư trong giai đoạn quyết định đầu tư; quy định tại điểm b khoản 4 Điều 20 Luật Chuyển giao công nghệ.

b) Dự án đầu tư được tiếp tục gia hạn thời hạn hoạt động quy định tại điểm c khoản 11 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

c) Kết quả giám định dẫn đến làm tăng nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước quy định tại khoản 6 Điều 28 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan có thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao; thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư; xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; giám định chất lượng và giá trị của máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư có sử dụng ngân sách Thành phố.

Điều 3. Mức chi

1. Chi thù lao cho Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Mức chi
		01 Hội đồng/Dự án	
a	Chi họp		
	Chủ tịch Hội đồng		1.800.000
	Phó chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng		1.500.000
	Thư ký khoa học		300.000
	Thư ký hành chính		300.000
	Đại biểu được mời tham dự		200.000
b	Chi nhận xét đánh giá	Phiếu nhận xét đánh giá/Hội đồng/Dự án	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		700.000
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		1.000.000

2. Chi lấy ý kiến tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập

Dự toán chi lấy ý kiến đối với 01 tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập được tính bằng 5 lần mức chi thù lao (gồm tiền họp của Chủ tịch Hội đồng và chi nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng) của Hội đồng tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Nguồn kinh phí

Kinh phí chi cho Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ; lấy ý kiến tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập trong các dự án đầu tư được bảo đảm từ nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ của Thành phố.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo công khai, minh bạch tuân thủ đúng theo quy định pháp luật; trong quá trình triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng hoạt động của Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ, ý kiến của chuyên gia tư vấn; đồng thời hướng tới mục tiêu sử dụng ngân sách hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

3. Trường hợp văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X Kỳ họp thứ hai mươi thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Tổng Cục Thống kê;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM: CT, các PCT;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND TP.HCM: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành TP.HCM;
- Thường trực HĐND thành phố Thủ Đức, huyện;
- UBND, UBMTTQVN thành phố Thủ Đức, quận, huyện;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND-H).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Lệ